

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Tiến về đỉnh cũ

Thị trường tăng điểm tốt trong phiên giao dịch đầu tuần với động lực tăng giá đến từ bộ đôi VIC - VHM và nhóm Ngân hàng cùng nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như SSI, MWG, GEX. Thanh khoản thị trường có sự cải thiện tương đối khi giá trị khớp lệnh tăng lên 31 nghìn tỷ đồng, cao hơn mức bình quân 20 phiên. Chỉ số mở cửa với Gap tăng điểm và duy trì sắc xanh trong phiên sáng, sau đó tăng mạnh về phiên chiều khi dòng tiền lan tỏa tốt hơn. Hòa cùng tâm lý tích cực của thị trường chung thì khối ngoại cũng ghi nhận một phiên mua ròng, với giá trị mua ròng hơn 500 tỷ đồng. Nhìn chung, thị trường đang trên đường quay lại kiểm định lại vùng đỉnh cũ quanh 1,770 điểm.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 46.72 điểm (+2.74%), đóng phiên ở 1,751.03 điểm; HNX-Index tăng 3.26 điểm (+1.28%), đạt 257.23 điểm. Thanh khoản toàn thị trường tăng lên mức 31 nghìn tỷ đồng, tương ứng với hơn 1.05 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại đảo chiều mua ròng 521 tỷ đồng trong phiên, trong đó giá trị mua ròng nổi trội được ghi nhận ở MWG, GEX và VIX. Ở chiều ngược lại, chiều bán ròng tiêu biểu có FPT, ACB và VNM...

VIC (+6.94%), VHM (+5.81%), TCB (+4.76%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VNM (-1.25%), VCK (-1.33%), TCX (-0.63%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Vận tải, Bất động sản, Dịch vụ viễn thông là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VJC, VIC và VGI.

Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường mở đầu tuần giao dịch ấn tượng với mức tăng gần 47 điểm và vượt qua mốc 1,750 với thanh khoản cải thiện, đồng thời cũng vượt qua ngưỡng trung bình 20 phiên (MA20). Đồng thời, sự trở lại mua ròng của nước ngoài cũng góp phần củng cố thêm cho đà tăng của thị trường. Chúng tôi cho rằng xu hướng tiếp theo của VN-Index sẽ là hồi phục về vùng đỉnh cũ ở ngưỡng 1,800 trong giai đoạn tiếp theo.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường đã phục hồi tích cực và vượt lên trên 1,700 (tạm thời thoát khỏi vùng sideway 1,600-1,700 điểm) với thanh khoản cải thiện, độ rộng thị trường tốt lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Tuy nhiên, thị trường sẽ gặp một số lực cản nhất định khi quay lại đỉnh cũ và giằng co quanh 1,800 trước khi dòng tiền cải thiện sau khi Đại hội Đảng đầu 2026 kết thúc.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,600 - 1,650 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư cần chọn lựa cổ phiếu phù hợp trong bối cảnh điểm số VNINDEX bị chi phối mạnh từ diễn biến nhóm VIC. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, đầu tư công ... Nhà đầu tư ngắn hạn hơn có thể nhìn vào dòng tiền và giá cải thiện để chọn cổ phiếu như nhóm điện, khu công nghiệp và công nghệ ...



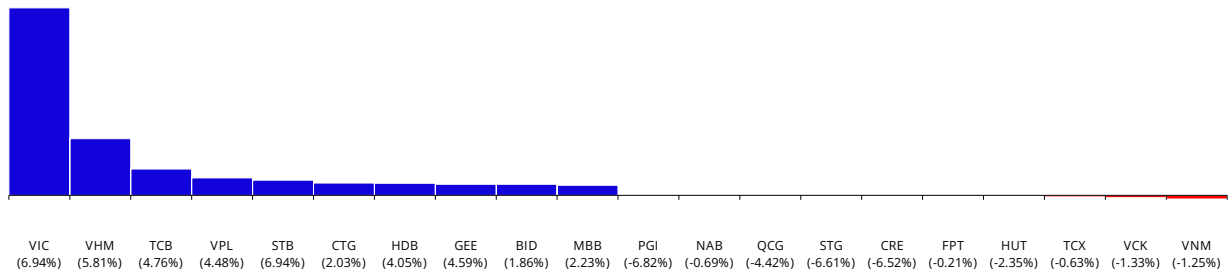
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,751	2.7	5.8	39.2	16.5	2.0	7,670,782
VN30 Index	1,985	2.7	4.5	50.7	16.6	2.3	5,388,558
VN Midcap	2,259	2.0	-0.9	20.0	15.1	1.6	1,183,157
VN Smallcap	1,494	0.6	-2.0	3.2	13.3	1.0	281,779
HNX Index	257	1.3	-2.2	13.3	21.8	1.4	402,192
UpCom	120	0.4	1.0	28.3	13.4	1.8	644,220

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.3	19.5	29.2	1.3	34.7	4.4	168,072
Bảo hiểm	2.9	2.1	7.0	4.1	16.5	1.7	54,737
Bất động sản	5.5	96.1	209.4	208.3	43.0	3.3	2,116,189
CNTT	-0.1	-12.0	-27.3	-26.4	20.5	4.3	176,275
Dầu khí	1.2	3.6	-1.9	-3.3	20.9	2.3	60,361
Dịch vụ tài chính	2.0	19.8	33.5	31.9	24.4	1.9	257,624
Tiện ích	1.6	2.3	1.6	1.9	19.6	1.9	294,130
Du lịch và Giải trí	3.3	42.3	56.0	52.8	20.5	15.4	202,815
Hàng & DV CN	1.8	1.9	18.1	18.4	15.5	1.8	172,197
Hàng CN & Gia dụng	1.0	5.7	-8.2	-9.6	13.4	1.7	56,754
Hóa chất	1.4	-11.1	-14.2	-14.7	18.4	1.7	198,641
Ngân hàng	2.2	13.8	23.6	25.9	10.8	1.8	2,622,398
Ô tô và phụ tùng	0.3	-4.9	15.1	14.6	21.2	1.3	16,802
Tài nguyên Cơ bản	0.7	12.5	14.6	14.8	18.5	1.6	254,151
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.1	6.8	6.5	5.6	21.3	2.7	462,697
Truyền thông	0.2	2.4	0.7	-7.8	19.3	1.5	2,962
Xây dựng và Vật liệu	1.5	11.0	21.5	24.5	19.9	1.7	155,038
Y tế	1.0	2.1	-1.5	-2.8	18.5	2.2	39,895

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.1	0.2	-1.6	1.2	-9.2	-8.4
USD/JPY	158	-0.2	1.5	0.4	6.6	0.2	0.2
USD/CNY	7	0.0	-0.1	-0.9	-1.1	-3.6	-3.5
KRW/USD	1,480	0.1	0.8	0.3	6.4	0.6	2.0
EUR/USD	1	-0.2	0.2	-1.8	0.6	-11.7	-11.3
USD/VND	26,329	0.1	0.0	-0.1	-0.3	3.3	3.5
Dầu Thô	57	0.9	0.4	-1.8	-9.0	-20.5	-17.9
Xăng	237	38.8	36.9	25.9	19.8	18.4	22.1
Khi đốt	4	2.7	2.0	-10.6	45.9	12.7	9.2
Than	108	0.1	-0.1	-2.3	4.9	-13.5	-14.7
Vàng	4,409	1.6	2.4	6.6	17.7	68.0	68.8
Thép cuộn	3,275	0.1	0.5	-0.4	-4.9	-5.6	-5.9

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. VPB – Ngân hàng:** VPBank dự kiến phát hành 2.000 trái phiếu mã VPB12517 với tổng giá trị 2,000 tỷ đồng, kỳ hạn 2 năm, lãi suất cố định 7.6%/năm, chào bán riêng lẻ cho dưới 10 nhà đầu tư tổ chức trong tháng 12/2025.
- 2. SBH – Tiện ích:** Thủy điện Sông Ba Hạ sẽ chốt quyền tạm ứng cổ tức năm 2025 tỷ lệ 5% vào ngày 31/12/2025 và chốt quyền dự ĐHCĐ bất thường vào ngày 5/1/2026.
- 3. GAS – Năng lượng:** PV GAS và Công ty TNHH Hóa dầu Long Sơn đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược nhằm tối ưu chuỗi cung ứng, logistics, vận hành và bảo dưỡng các tổ hợp công nghiệp khí – hóa dầu tại Việt Nam.
- 4. VCI – Dịch vụ tài chính:** Quản lý quỹ Bản Việt chỉ mua thành công 580.000 cổ phiếu VCI trong tổng số 1 triệu cổ phiếu đã đăng ký từ ngày 2/12/2025 đến 18/12/2025, nâng tỷ lệ sở hữu lên 0.09% tại Chứng khoán Vietcap.
- 5. GAS – Năng lượng:** Năm 2025, nhiều doanh nghiệp dầu khí như PVD, PV GAS, BSR, PV Power và Petrosetco công bố lợi nhuận và doanh thu tăng mạnh, nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch và đạt mức cao nhất trong nhiều năm.
- 6. CII – Xây dựng:** CII tạm ngưng chi trả cổ tức tiền mặt vào ngày 01/01/2026 và 01/04/2026 để tập trung nguồn vốn cho dự án mở rộng cao tốc TP.HCM – Trung Lương – Mỹ Thuận tổng mức đầu tư 36,172 tỷ đồng
- 7. SGN – Dịch vụ hàng không:** SGN dự kiến góp thêm hơn 343 tỷ đồng vào Công ty TNHH Phục vụ Mặt đất Sài Gòn – Long Thành để duy trì tỷ lệ sở hữu 75% khi công ty này tăng vốn điều lệ từ 333 tỷ lên 790.38 tỷ đồng.
- 8. MPC – Thủy sản:** Minh Phú ký kết hợp tác với De Heus về ngành tôm và cá rô phi, trong đó De Heus cung cấp giải pháp dinh dưỡng, thức ăn thủy sản và hỗ trợ kỹ thuật nhằm nâng cao giá trị tôm Việt Nam trên thị trường quốc tế.
- 9. PHR – Khu công nghiệp:** Ngày 18/12/2025, Cao su Phước Hòa Kampong Thom hoàn thành 100% kế hoạch sản lượng năm 2025 với 11,028 tấn, đạt 100.2% chỉ tiêu và vượt tiến độ 13 ngày.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt – PDR

PDR – Bất động sản: Phát Đạt đã giải ngân toàn bộ hơn 1,343 tỷ đồng huy động từ đợt chào bán hơn 134.32 triệu cổ phiếu, sử dụng cho các dự án bất động sản và cho vay công ty con theo báo cáo gửi UBCKNN và HSX.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/21/2025	12/22/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	89.9	115	306	161		
2	Y tế	82.8	33	70	38		
3	Tài nguyên Cơ bản	75.0	935	1,659	948		
4	Bảo hiểm	45.6	35	57	39		
5	Ngân hàng	41.5	3,583	6,309	4,459		
6	Bán lẻ	23.3	584	779	632		
7	Dịch vụ tài chính	21.6	3,339	3,273	2,692		
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	20.5	821	1,066	884		
9	Công nghệ Thông tin	15.2	460	619	537		
10	Xây dựng và Vật liệu	5.5	720	819	776		
11	Du lịch và Giải trí	3.4	493	425	411		
12	Bất động sản	0.9	4,288	3,199	3,168		
13	Ô tô và phụ tùng	-1.6	31	29	30		
14	Truyền thông	-2.8	54	36	37		
15	Dầu khí	-3.8	843	687	714		
16	Hàng cá nhân & Gia dụng	-9.1	111	103	114		
17	Thực phẩm và đồ uống	-19.3	1,351	954	1,181		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	23,500	5.4	7.8	150.5	33	1,233.0	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	44,450	5.1	16.8	152.9	24	565.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	25,250	2.2	6.3	54.1	11	669.8	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,900	0.7	2.5	21.1	4	1,472.3	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	85,000	2.5	9.4	41.3	8	659.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	35,200	4.8	10.0	46.6	9	572.9	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	35,150	2.0	2.3	35.6	6	410.1	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	35,200	1.3	5.5	6.8	(1)	293.8	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	107,400	5.8	16.1	168.5	(2)	501.5	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	57,800	0.5	1.8	-4.6	(29)	171.0	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	20,000	0.8	13.0	63.7	(19)	410.5	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	76,000	0.3	3.4	8.6	(43)	262.8	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,300	0.9	2.5	107.0	(16)	1,083.5	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	31,450	2.1	10.7	35.9	(23)	921.2	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	18,450	2.8	5.7	12.9	(77)	115.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	196,800.0	7.0	15.2	588.5	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	41,200.0	1.6	0.5	43.3	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,000.0	-0.9	5.8	33.3	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	42,800.0	0.1	0.9	6.3	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Sô	Bán lẻ	40,500.0	0.9	5.5	0.7	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,900.0	0.0	2.6	52.9	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,080.0	0.0	-0.1	11.4	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	10,850.0	0.0	-0.5	-37.6	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	9,950.0	-2.5	-0.5	-33.0	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	30,350.0	1.2	8.4	-7.5	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(321.12)	FPT	MWG	213.34	12/22/2025	8,925.1	8,404.2	520.9
(73.12)	ACB	GEX	130.13	12/19/2025	4,929.1	4,407.7	521.4
(49.64)	VNM	VIX	91.11	12/18/2025	2,175.7	3,054.1	-878.4
(43.38)	CII	VPB	74.41	12/17/2025	2,490.6	2,486.0	4.7
(36.75)	HPG	GMD	73.23	12/16/2025	3,589.4	3,583.5	5.9
(35.93)	TCX	BSR	64.79	12/15/2025	3,276.7	2,582.2	694.5
(32.09)	DGC	VIC	56.64	12/12/2025	2,155.2	2,749.3	-594.1
(7.77)	DGW	POW	48.64	12/11/2025	1,741.5	2,234.9	-493.5
(9)	DXG	TPB	43.64	12/10/2025	1,862.9	2,229.8	-366.9
(9)	HCM	VIC	41.72	12/9/2025	2,580.7	5,035.9	-2,455.2
				12/8/2025	1,962.8	3,844.5	-1,881.7
				12/5/2025	1,639.2	2,246.5	-607.3
				12/4/2025	3,604.5	2,562.2	1,042.4
				12/3/2025	6,428.4	2,782.3	3,646.1
				12/2/2025	3,308.9	2,672.4	636.5
				12/1/2025	2,599.4	2,897.9	-298.5

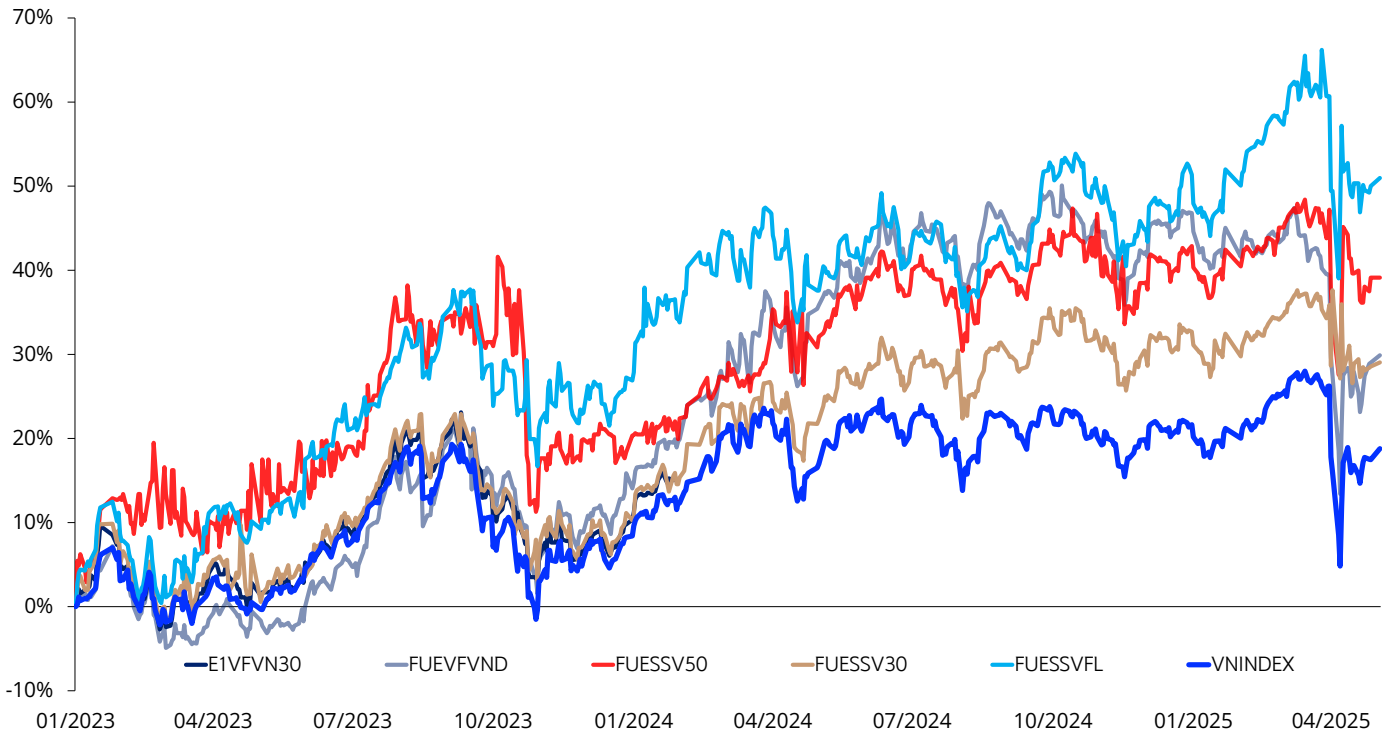
Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,190	3.5%	4.7%	49.9%	1,131,100	39.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,300	0.7%	0.4%	40.8%	12,300	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,480	3.6%	2.5%	37.9%	131,800	3.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	37,890	1.8%	0.3%	13.0%	185,900	7.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,850	1.1%	0.8%	44.3%	66,200	1.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,760	3.2%	4.5%	48.3%	29,200	0.7	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,000	2.5%	3.9%	47.4%	7,700	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,890	6.1%	-0.5%	51.6%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,250	1.1%	2.7%	47.7%	1,500	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,600	-0.3%	0.1%	21.7%	4,700	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,270	0.8%	-1.3%	31.8%	300	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,130	2.7%	0.8%	13.9%	47,300	0.7	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,120	1.7%	-0.9%	27.9%	5,600	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,250	n.a	0.1%	13.4%	2,700	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,500	0.0%	-1.7%	19.8%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	235.5	201,815	84,563	52.6	18.6	1.0	1.71	2.4	14.8	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.3	-	-	43.6	23.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.9	29,423	45,194	44.0	24.8	1.0	2.11	1.5	9.2	83.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	494.3	34,167	221,288	14.9	21.6	0.9	2.01	2.0	12.8	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	46.6	20.0	0.9	1.63	2.0	13.9	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.0	(2,363)	9,432	51.3	22.0	0.8	1.74	2.3	14.5	66.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	33.3	(2,296)	(7,136)	50.4	21.0	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	57.2	56.0	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	94.6	-	(55,410)	50.6	23.6	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	12.8	-	(27,989)	24.5	25.3	0.8	1.41	1.7	14.9	39.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.8	-	(13,171)	37.1	25.4	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	11.5	(21,424)	(47,750)	16.0	23.3	0.9	2.02	2.1	12.9	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	32.1	36.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.8	n.a	n.a	15.4	25.6	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	12.7	31.9	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/ chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.